TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẢNG NINH** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 58/2023/QĐST-HNGĐ	*Quảng Ninh, ngày 31 tháng 10 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 93/2023/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 10 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Chị Vũ Thị Bích N, sinh năm 1995;

Địa chỉ HKTT: Thôn T, xã D, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Chỗ ở hiện nay: TDP B, TT Q, huyện Q tỉnh Quảng Bình;

Bị đơn: Anh Trần Minh T, sinh năm 1994;

Địa chỉ: Thôn T, xã D, huyện Q, tỉnh Quảng Bình;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 10 năm 2023,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 10 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Vũ Thị Bích N và anh Trần Minh T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị Bích N và anh Trần Minh T đều xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên nhất trí thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- Về quan hệ con chung: Chị Chị Vũ Thị Bích Ng và anh Trần Minh T thống nhất vợ chồng có ba con chung là Trần Phương T, sinh ngày 16/9/2011,

Trần Minh T, sinh ngày 10/10/2018 và Trần Minh H, sinh ngày 10/10/2018, hiện nay Trần Phương T và Trần Minh Tđang ở cùng anh T, Trần Minh H ở cùng với chị N, vợ chồng thống nhất giao con Trần Phương T, Trần Minh T, cho anh T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng và giao Trần Minh H cho chị N trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, không bên nào cấp dưỡng tiền nuôi con cho bên nào. Bên không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Vũ Thị Bích N và anh Trần Minh T thống nhất vợ chồng không có tài sản chung, không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Vũ Thị Bích N và anh Trần Minh T mỗi người phải chịu 75.000 đồng án phí ly hôn, chị N thỏa thuận nộp thay án phí ly hôn cho anh T. Tổng cộng án phí chị N phải chịu là 150.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Quảng Ninh theo biên lai thu tiền số 31AA/2021/0004173, ngày 19/10/2023. Chị N được hoàn trả số tiền 150.000 đồng tạm ứng án đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- VKSND huyện Quảng Ninh;
- Chi cục THADS huyện Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- UBND xã Duy Ninh;

(GCNKH số: 35/2013, ngày 21/5/2013)
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Châu Mạnh Cường